

Nghi lễ *Then* trong xã hội hiện đại: CÂU CHUYỆN CỦA NHỮNG NGƯỜI TRONG CUỘC

ĐOÀN THỊ TUYẾN

1. Đặt vấn đề

Tháng 9 năm 2009, tờ *New York Times*, Mỹ, thu hút sự chú ý của độc giả với bài báo có tiêu đề "A doctor for disease, a shaman for the soul"⁽¹⁾ (tạm dịch: Bác sĩ chữa bệnh, thầy Shaman coi sóc linh hồn). Nội dung bài báo viết về một quy định vừa được thông qua tại Trung tâm y tế Mercy (bang California), nơi tiếp nhận trung bình bốn bệnh nhân H'mông/một ngày. Theo quy định mới này các thầy Shaman H'mông được phép vào thực hiện các lễ cúng cho bệnh nhân ngay tại phòng bệnh. Các nhà quản lý của Trung tâm y tế Mercy thừa nhận các bệnh nhân người H'mông đang điều trị có niềm tin tâm linh mạnh mẽ và các niềm tin này ảnh hưởng lớn đến quá trình phục hồi sức khỏe. Nhiều lễ cúng của thầy Shaman (lễ gọi hồn và cầu khẩn thần linh) do đó đã được cho phép thực hiện với điều kiện không gây ồn ào hoặc làm ảnh hưởng tới các bệnh nhân khác.

Trong xã hội hiện đại, mặc dù khoa học công nghệ không ngừng phát triển, con người có điều kiện được chăm sóc sức khỏe, tiếp cận được nhiều hơn với các thành tựu khoa học tiên tiến, người ta vẫn tìm đến các giá trị và thực hành truyền thống. Các thực hành này vẫn có vị trí và vai trò quan trọng trong đời sống người dân. Lễ cúng chữa bệnh của người H'mông ở nước Mỹ xa xôi hay nghi lễ làm *Then* của người Tày hiện nay tại Văn Quan, Việt Nam - một huyện vùng cao, cách thành phố Lạng Sơn 30 km về phía Tây Bắc, chính là những ví dụ minh họa cho nhận định vừa

nêu. Câu hỏi đặt ra là tại sao nhiều người lựa chọn các thực hành truyền thống này? Việc lựa chọn đó có hạn chế sự tham gia của họ vào xã hội hiện đại hay không? Hoặc thực tế này nên được nhìn nhận như thế nào? Tiếp cận từ quan điểm của nghiên cứu nhân học văn hóa, bài viết tập trung lý giải trường hợp nghi lễ *Then* của người Tày tại Văn Quan, Lạng Sơn. Khác với các lập luận cho rằng làm *Then* là "lạc hậu" và "mê tín", bài viết sẽ hướng tới một tiếp cận khác, từ nền tảng văn hóa - xã hội của những người trong cuộc, chủ nhân của các nghi lễ *Then*. Cụ thể bài viết sẽ tìm hiểu tại sao người Tày tổ chức nghi lễ *Then*, đặc biệt là *Then* chữa bệnh? Cơ sở văn hóa - xã hội cho sự lựa chọn này là gì?

2. Niềm tin vào các linh hồn

Người Tày ở Văn Quan, giống như các địa phương khác, thờ cúng linh hồn tổ tiên. Trong mỗi một gia đình người Tày nơi đây đều có một bàn thờ đặt trong phòng khách. Đây cũng là nơi thực hiện việc cúng tế hàng năm của gia đình vào những dịp giỗ chạp, Tết Nguyên đán hay những dịp đặc biệt khác⁽²⁾.

Người Tày Văn Quan cho rằng các linh hồn là bất tử. Khi một người chết đi, linh hồn của họ vẫn tồn tại và có thể có ảnh hưởng đến cuộc sống của những người đang sống theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực. Các linh hồn có thể gây bệnh tật hoặc tác động đến sự hòa thuận và bình yên ở mỗi gia đình. Có một niềm tin phổ biến cho rằng khi các linh hồn tổ tiên cảm thấy bị 'bỏ rơi', 'không được tôn trọng',

hoặc 'không hạnh phúc', họ sẽ bằng nhiều cách gây sự chú ý đối với người thân. Trong trường hợp đó, biểu hiện thường rất đa dạng; đó có thể là việc bắt ngờ thất thu đối với hoa màu, mùa màng, sự ngưng trệ không mong đợi của một công việc đang tiếp diễn nào đó hoặc ốm đau/bệnh tật xảy ra liên tiếp với một hoặc nhiều thành viên trong gia đình.

Khi một thành viên bị ốm, các gia đình người Tày sẽ suy đoán nguyên nhân theo hướng hoặc liên quan tới những bất ổn về thể chất hoặc do tác động của linh hồn. Người ta quan niệm rằng chỉ những người ốm do nguyên nhân thể chất (bệnh dương) mới có thể chữa trị bằng thuốc và ngược lại, nếu ốm đau là do tác động linh hồn (bệnh âm) thì sẽ cần tới sự giúp đỡ từ những người có khả năng giao tiếp với thần linh và các linh hồn tại địa phương, ví dụ các thầy Then. Dưới đây là hai trường hợp minh họa cho bệnh có căn nguyên ngoài vấn đề thể chất (bệnh âm), xảy ra tại một ngôi làng gần thị trấn Văn Quan:

Trường hợp 1: Chị Nông Thị X, 29 tuổi, đã kết hôn, mẹ của một bé trai 5 tuổi, đột nhiên bị ốm với những biểu hiện "không bình thường". Cơ thể của chị ngày càng gầy yếu. Chị X kém ăn và thường xuyên mất ngủ. Chị kể rằng chị gặp ác mộng hằng đêm. Trong mơ chị thấy mình đi lạc tới những nơi xa lạ và ở đó chị gặp nhiều người thân quen đã mất. Chị cũng luôn cảm thấy không thoải mái với bàn thờ trong gia đình và những nơi thờ cúng khác. Nếu bị bắt buộc phải đến gần những khu vực thờ tự đó, chị sẽ thấy sợ hãi...

Trường hợp 2: Bà Hoàng Thị N, đang tham gia công tác phụ nữ tại nơi cư trú nhưng phải nghỉ việc do có những biểu hiện bất ổn về sức khỏe và tinh thần. Trường hợp của bà đặc biệt nghiêm trọng. Gia đình và người thân đều cho rằng bà bị điên. Người ta thấy bà thường nói

chuyện một mình và không ai có thể hiểu những câu chuyện của bà. Từ khi "có bệnh", bà N thay đổi hẳn quan điểm đối với chuyện thờ cúng trong gia đình; tỏ ra để ý nhiều hơn. Bà nói rằng bàn thờ tổ tiên của gia đình đã không đặt đúng vị trí. Bà thậm chí tức giận và chửi mắng chồng con vì chuyện đó. Bà đe dọa sẽ gỡ bỏ bàn thờ và quẳng ra sau vườn...

Sự phân biệt bệnh tật/ốm đau trong dân gian như vậy có cơ sở từ niềm tin có liên quan tới khái niệm hồn và vía. Với người Tày nói chung, mỗi một người được sinh ra sẽ có 3 hồn và nhiều vía khác nhau trong đó đàn ông có 7 vía và đàn bà có 9 vía. Sự vắng mặt kéo dài của hồn hoặc vía ở một người sẽ dẫn đến đau ốm hoặc thậm chí nguy hại đến tính mạng.

Một quan niệm phổ biến giải thích các linh hồn của con người thường thoát khỏi cơ thể khi họ ngủ say. Chúng lang thang trong đêm ở thế giới của thần linh, ma quỷ và sẽ chỉ trở lại với cơ thể sau khi con người tỉnh giấc. Các linh hồn sẽ gắn kết với cơ thể nếu chúng không bị quấy rối, đe dọa, hoặc bị bắt giữ bởi các thế lực siêu nhiên mạnh hơn. Tuy nhiên, các linh hồn thường rất dễ bị tổn thương và bị làm phiền bởi một lực lượng siêu nhiên gọi là phi; linh hồn có thể bị ép buộc rời bỏ thể xác do đã vô tình hay hữu ý xúc phạm phi hoặc chỉ đơn giản bởi vì phi giữ linh hồn để buộc con người cúng tế.

Các nhà nghiên cứu đi trước đã tổng kết trong tín ngưỡng của người Tày có nhiều loại phi khác nhau, được phân định tùy thuộc vào địa bàn "cư trú" của chúng⁽³⁾. Loại đầu tiên là các phi sống ở trên trời. Những phi này bao gồm linh hồn tổ tiên, thần linh và Phật. Mặc dù các loại phi này hay giúp đỡ và bảo vệ con người, đôi khi chúng cũng gây hại, đặc biệt là về các vấn đề sức khỏe, nếu con người vô tình xâm phạm thế giới riêng của chúng. Loại thứ

hai là các *phi* sống ở dưới mặt đất. Theo tưởng tượng của dân gian, các *phi* dưới mặt đất không liên hệ thường xuyên với con người tuy nhiên chúng vẫn có thể làm con người gặp rắc rối (gây đau ốm) bằng cách bắt giữ và tra tấn linh hồn của họ. Cuối cùng, loại thứ ba là các *phi* sống vô hình bên cạnh con người trên mặt đất. Loại này bao gồm Táo quân, Thổ công, Thổ địa, và các linh hồn người chết không được chăm sóc, thờ cúng. Chúng là các *phi* có quan hệ thường xuyên hơn cả với con người và cũng chính là tác nhân gây đau ốm/bệnh tật/bất hạnh cho con người.

Khi một người bị ốm, nếu đã được xác định có nguyên nhân liên quan đến *phi* hoặc sự vắng mặt lâu ngày của linh hồn khỏi thể xác, anh ta/chị ta phải được chăm sóc đặc biệt, bởi những người có khả năng giao tiếp với thế giới thần linh (ma quỷ/thế giới âm) - các thầy *Then*. Thông qua lời hát, tiếng đàn và các biểu tượng khác, thầy *Then* sẽ thực hiện một hành trình tới thế giới thần linh, tìm đến nơi linh hồn bị giam giữ, dùng lời lẽ hoặc phép thuật 'tuyên chiến' với (những) *phi* đã bắt giữ linh hồn và sau đó đem linh hồn trở lại nhập vào thể xác... Cũng trong hành trình này, thầy *Then* sẽ mời đại diện tổ tiên của gia đình người bệnh nhập hồn để trò chuyện hoặc trực tiếp dạy bảo đối với con cháu.

Sự tồn tại song song của hai dạng bệnh tật, một thuộc về phạm trù linh hồn và *phi* và cái kia thì hoàn toàn liên quan đến vấn đề thể xác - đã quy định cách con người xử lý và giải quyết các vấn đề về sức khỏe của mình. Người Tày ở Văn Quan ý thức rằng mọi đau ốm không có căn nguyên tâm linh và có thể gọi được tên bằng các thuật ngữ y học hiện đại thì sẽ thuộc về phạm vi tác nghiệp của các bác sĩ, thầy thuốc. Bệnh nhân khi này sẽ được chăm sóc và điều trị bởi những người có chuyên môn thuộc ngành y. Thậm chí ngay cả những người

có "quyền lực" như các thầy *Then*, có thể từng giúp phục hồi sức khỏe cho nhiều người, cũng có lúc cần tới bệnh viện khi họ không may mắc bệnh. Các bệnh nhân là *Then* cũng tuân thủ đầy đủ các chỉ dẫn điều trị của bác sĩ tại bệnh viện. Họ cũng giống như bao nhiêu người khác đã từng đưa người thân ốm yếu của mình đến thăm khám, kiểm tra sức khỏe và điều trị tại các cơ sở y tế địa phương.

3. "Chúng tôi không tìm đến *Then* khi không có lý do thực sự"

Bà C, một người Tày ở thị trấn Văn Quan, vào thời điểm gặp mặt, chưa từng mời *Then* về nhà làm lễ đã tâm sự rằng bà đang suy nghĩ đến khả năng sẽ tổ chức một buổi lễ làm *Then*. Nhiều chuyện không may đã liên tục xảy ra trong năm, làm đảo lộn cuộc sống bình yên của các thành viên trong gia đình. Một trong chuỗi những sự kiện không may đó là chồng của bà bị ngã khi đang thu hoạch hoa hồi trong vườn. Sau vụ tai nạn, ông phải nằm điều trị lâu dài tại bệnh viện. Bà C và gia đình bên cạnh việc lo lắng chữa trị cho chồng bằng Tây y, đã quyết định đi xem bói tại nhà một thầy *Then* vì tin rằng có điều gì đó không ổn và cần được giải quyết triệt để.

Câu chuyện của gia đình bà C là một trong rất nhiều câu chuyện xảy ra liên quan tới việc một người đã tìm đến/lựa chọn nghi lễ làm *Then* như thế nào. Nó cũng cho thấy một thực tế là mọi người không tìm đến các nghi lễ làm *Then* nếu họ không có lý do phải liên hệ với *phi* hoặc với thế giới của *phi*. Theo quan sát, ở mọi trường hợp, những người tìm tới thầy *Then* đều có một lý do cụ thể trong đầu. Họ muốn thông qua sự giúp đỡ của thầy *Then* để cầu xin sự giúp đỡ hoặc cầu xin một điều gì đó từ thế giới siêu nhiên. Những việc người ta cần thầy *Then* giúp có thể là: (1) họ muốn *phi* phóng thích linh hồn của người ốm về với

thể xác để người bệnh có thể hồi phục sức khỏe (các nghi lễ *Then* chữa bệnh); (2) họ muốn các *phi* thôi làm phiền gia đình họ, trả lại sự bình yên để các thành viên có thể sống vui vẻ, hạnh phúc (các nghi lễ *Then* giải hạn - cầu an), và (3) họ muốn các *phi* không làm phiền em bé mới sinh và người già trong gia đình, không làm em bé quấy khóc lúc nửa đêm và để người già sống khỏe mạnh, trường thọ (các nghi lễ *Then* cầu an).

Tại Văn Quan, rất nhiều người được hỏi (chiếm khoảng 47%) cho biết họ quyết định tổ chức lễ làm *Then* tại gia đình là để cầu mong sức khỏe, hạnh phúc và làm ăn thuận lợi. Có thể khẳng định rằng các lễ cúng cầu an đang khá phổ biến; tuy nhiên, không phải mọi người dân đều chọn một lễ làm *Then* để đạt được mong muốn. Trên thực tế, một số người có thể chọn còn một số khác thì không. Chỉ những người bị thôi thúc mạnh mẽ, đã được thử thách nhiều lần với những "trải nghiệm có ý nghĩa chỉ dẫn" thì mới chọn tổ chức một buổi lễ như vậy tại gia đình.

Một quy ước chung ngầm hiểu trong cộng đồng đó là việc liên tục thỉnh mời hồn/*phi* chắc chắn không phải là một điều tốt lành bởi vì chúng thường nguy hiểm hơn là có ích. Như lời một bà cụ đã giải thích: nếu con người 'chăm sóc' các *phi* quá chu đáo, con người cũng có thể gặp 'rắc rối' với chúng, các *phi* sẽ tìm đến để đòi hỏi con người nhiều hơn nữa; nhưng nếu con người bỏ bê chúng, chúng cũng sẽ tìm cách đặt con người vào nguy cơ phải chịu sự trừng phạt. Thật vậy, với *phi* hay các lực lượng siêu nhiên khác, tốt hơn hết con người nên ở vị trí trung gian; dành cho chúng sự tôn trọng nhưng không nên tỏ ra quá gần gũi. Tương tự, việc tổ chức một buổi lễ làm *Then* cũng đồng nghĩa với việc đánh thức và thỉnh mời linh hồn tổ tiên trở lại thế giới người sống, do đó với nhiều người, việc mời thầy *Then* về

làm lễ chỉ nên xảy ra trong những trường hợp đặc biệt trong phạm vi "cho phép" của các quy ước văn hóa tồn tại trong cộng đồng.

Trên thực tế, khi một buổi lễ làm *Then* được tổ chức, đó sẽ là một sự kiện của toàn thể thành viên trong gia đình. Buổi lễ là một chuỗi các hoạt động theo trình tự. Một diễn biến thường thấy sẽ là: một khách hàng (thường là nữ giới) đi cùng với một hoặc hai người bạn, tới nhà thầy *Then*. Người khách này mang theo gạo và tiền mặt. Khi đến nơi, chị sẽ đề nghị *Then* thực hiện giúp mình một quẻ bói. Chị và những người bạn để gạo và tiền lên một bàn thờ nhỏ đặt bên dưới bàn thờ tổ tiên của gia đình nhà thầy *Then*. Cùng lúc đó, thầy *Then* sẽ đi vào phòng riêng để thay quần áo rồi trở lại, ngồi xếp bằng trước bàn thờ và bắt đầu thực hiện các nghi lễ. Hương và đèn được thắp sáng. Thầy *Then* sẽ bắt đầu chơi đàn, hát và nhập đồng trong khoảng thời gian từ 20 - 30 phút. Người khách hàng sẽ cung cấp cho thầy *Then* các thông tin cá nhân cần thiết ví dụ: tên, tuổi và lý do tới nhờ giúp đỡ. Trong thời gian thực hiện nghi lễ, thầy *Then* sẽ truyền đạt lại cho khách hàng những gì bà đã nghe hoặc nhìn thấy khi nhập đồng, chủ yếu là những vấn đề xoay quanh câu hỏi/thắc mắc của khách hàng. Thầy *Then* có thể mô tả lại những chuyện đã và đang xảy ra trong gia đình của người khách hàng và nêu nguyên nhân xuất hiện của chúng. Nếu hài lòng với các thông tin được cung cấp, khách hàng sẽ hẹn lịch và mời thầy *Then* về nhà làm lễ; ngược lại, trong trường hợp còn băn khoăn, khách hàng sẽ ra về và đợi thêm ít ngày để kiểm chứng lời thầy *Then* đã nói. Phần lớn khách hàng sẽ tham khảo ý kiến với nhiều thầy *Then* trước khi quyết định có tổ chức lễ làm *Then* ở nhà hay không.

Sau khi xác định thời gian tổ chức, người khách hàng trở về nhà và bắt đầu các công việc chuẩn bị cho sự kiện đó. Chị sẽ xem xét

và liệt kê những thứ đã có và cần mua hoặc vay mượn hàng xóm. Có thể chị đã có đủ gạo, gà, vịt, và rau xanh. Những đồ lễ còn thiếu sẽ phải mua ở chợ huyện. Trong lần đi mua sắm thứ nhất, chị sẽ mua dần những thứ có thời hạn sử dụng lâu dài như rượu gạo, giấy màu, hương, nến và dầu hỏa dùng đốt đèn thờ. Thịt lợn, trái cây và bánh kẹo sẽ được mua trong ngày tổ chức buổi lễ. Cùng với mua sắm, người khách hàng cũng bắt đầu trao đổi với chồng/con về cách thức tổ chức và danh sách khách mời. Thông thường, chị sẽ đi thông báo và mời những người hàng xóm, bạn bè thân thiết và đại diện họ hàng nội/ngoại. Chị cũng sẽ cậy nhờ sự giúp đỡ của hàng xóm trong việc chuẩn bị đồ cúng và nấu nướng phục vụ ăn uống tại ngày lễ chính. Chồng/con trai lớn (nếu có) của chị sẽ lo thu xếp những công việc chuẩn bị bàn ghế tiếp khách và quán xuyến các việc chung; anh chồng có thể cùng những người đàn ông trong họ dựng rạp (nếu mời đông khách) hoặc tới các nhà xung quanh để mượn thêm bàn ghế và bát đĩa.

Mỗi một nghi lễ làm *Then* là một "sự kiện có trật tự", ở đó mọi thứ phải được sắp xếp và tiến hành tuần tự, có phối hợp chặt chẽ. Thật vậy, với hầu hết các khách hàng, một buổi lễ chỉ nên được tổ chức khi bản thân họ và người thân trong gia đình liên tục gặp các "trải nghiệm ngoài tầm kiểm soát" (ví dụ: ốm đau liên tục hay gia đình thường xuyên gặp bất trắc). Những gia đình có thành viên khỏe mạnh, may mắn và hạnh phúc thường không "tốn thời gian" tổ chức các nghi lễ làm *Then*. Người ta sẽ tránh việc tổ chức các nghi lễ làm *Then* tại gia đình chừng nào có thể để không phải làm phiền đến các linh hồn tổ tiên và thần linh. Việc làm lễ, theo nhiều người, là cần thiết nhưng không nên lạm dụng. Cũng giống như lạm dụng thuốc trong y học hiện đại, lạm dụng thực hành nghi lễ cũng ẩn chứa nhiều rủi ro và nguy hiểm.

Người ta có thể bị *đầu độc* bởi các hành vi cầu thả của mình. Tìm đến một thầy *Then* không vì "lý do thực sự nào" được coi là hành động thiếu sáng suốt và có thể gặp rủi ro.

4. Nghi lễ *Then* là vấn đề của sự lựa chọn

Trong xã hội hiện đại, con người bị vây kín bởi các khả năng, cơ hội và lựa chọn. Một nghiên cứu ở Mỹ gần đây thậm chí còn đưa ra nhận định cho rằng quá nhiều lựa chọn đã làm cho cuộc sống của người dân phương Tây hiện nay trở nên khổ sở, hoang mang và mất phương hướng⁽⁴⁾. Ở Văn Quan, các lựa chọn trong cuộc sống có thể không quá nhiều đến mức dẫn tới tác động tiêu cực, tuy nhiên, chúng đang làm cho cuộc sống của người dân nơi đây trở nên dễ chịu hơn. Như đã đề cập, khi một người gặp vấn đề trong cuộc sống, ví dụ về sức khỏe, anh ta/chị ta sẽ tìm kiếm sự giúp đỡ từ nhiều nguồn khác nhau. Anh ta/chị ta có thể tìm tới phòng khám của một bác sĩ hoặc tới nhà một thầy lang hay một người có kiến thức về *phi* ở địa phương giống như là thầy *Then*.

Hiện nay các trạm y tế xã và thị trấn của Văn Quan, nhờ sự đầu tư của Nhà nước, đã phát triển sâu rộng. Theo thống kê của địa phương, 100% các xã đã có trạm và được bố trí đủ các phòng chức năng theo phân tuyến với trang thiết bị đảm bảo. Các cán bộ y tế có chuyên môn được điều động và tăng cường về làm việc tại cơ sở. Họ là lực lượng tích cực trong phối hợp triển khai nhiều chương trình chăm sóc sức khỏe cho người dân tại các thôn/bản. Các công việc của họ chủ yếu là tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, tổ chức các đợt kiểm tra sức khỏe định kỳ hằng năm cho phụ nữ ở độ tuổi sinh đẻ và người già. Họ tới từng cụm dân cư để tiêm phòng cho trẻ sơ sinh theo chương trình tiêm chủng quốc gia. Các cán bộ y tế xã không chỉ có kiến thức về y học hiện đại mà còn giỏi trong công tác dân vận, giúp đưa các chương trình/chiến dịch chăm sóc sức khỏe đi vào cuộc sống người dân.

Ở Văn Quan, các trạm y tế cơ sở hoạt động 24 giờ/7 ngày trong tuần. Mục tiêu cơ bản của những cơ sở y tế này là nhằm cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người bệnh, đặc biệt là với các bệnh nhân không có bệnh nặng. Rất nhiều người dân ở Văn Quan đã và đang được hưởng lợi từ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe như vậy. Thay vì phải đến bệnh viện huyện để thăm khám, kiểm tra sức khỏe cơ bản, họ có thể nhận được dịch vụ ngay tại trạm y tế xã. Tương lai, các trạm y tế cơ sở sẽ được định hướng phát triển giúp giảm thiểu bệnh nhân cho các tuyến trên.

Bên cạnh hệ thống y tế của nhà nước, các bài thuốc nam cũng rất phong phú và được người dân địa phương tin dùng. Nhiều cụ già ở Văn Quan am hiểu về cây thuốc chữa bệnh. Họ sử dụng nhiều loại lá cây khác nhau để chữa các vết thương do ngã hoặc bong gân... Hiện nay, để bảo tồn tri thức về các bài thuốc nam, những thầy thuốc cao tuổi đã kết hợp với các bác sĩ Đông y trong huyện thành lập Câu lạc bộ thuốc Đông y. Thông qua hoạt động của Câu lạc bộ, các kiến thức về thuốc nam sẽ được chia sẻ, nâng cao và ứng dụng nhiều hơn vào cuộc sống nhờ cải tiến kỹ thuật pha chế.

Trở lại bàn luận vấn đề vì sao người Tày ở Văn Quan hiện nay vẫn tổ chức nghi lễ làm *Then* chữa bệnh tại gia đình, tôi cho rằng không phải do họ thiếu cơ hội tiếp cận các loại dịch vụ chăm sóc sức khỏe, hoặc do nghi lễ *Then* là lựa chọn duy nhất. Như vừa nêu trên, điều kiện chăm sóc sức khỏe ở địa phương theo Đông - Tây y là khá phổ biến, có thể giúp người bệnh kiểm soát tình trạng bệnh tật của mình. Việc không chọn tổ chức một nghi lễ làm *Then* tại nhà, xét trong bối cảnh này, cần được nhìn nhận ở nhiều chiều cạnh, trong đó có "quy ước" văn hóa đang tồn tại. Nếu chỉ thừa nhận vai trò của công nghệ và

giáo dục trong các quyết định đưa ra đối với nghi lễ làm *Then* hoặc các thực hành tương tự sẽ khó có thể lý giải được những gì đang diễn ra hiện nay. Tư liệu thực địa ở Văn Quan cho thấy rõ ràng việc một gia đình chọn sử dụng dịch vụ y tế thay vì tổ chức lễ làm *Then* tại nhà cho người thân là một quá trình cân nhắc và lựa chọn. Và dù quyết định cuối cùng có như thế nào cũng không làm cho họ trở nên "lạc hậu"/"hiện đại" hơn so với người khác.

Việc lựa chọn thực hiện một nghi lễ làm *Then* được tính toán rất kỹ càng, dựa trên các yếu tố liên quan tới địa vị xã hội và điều kiện kinh tế cá nhân. Khi một người cảm thấy cần thiết phải tổ chức một buổi lễ làm *Then*, điều này không có nghĩa rằng họ sẽ thực hiện ngay lập tức. Có nhiều yếu tố cần được cân nhắc kỹ lưỡng trước khi có quyết định cuối cùng. Khả năng tài chính và điều kiện công việc của một vài thành viên có thể là các yếu tố cản trở. Như đã nói ở trên, để tổ chức một buổi lễ làm *Then*, người ta phải bỏ ra khá nhiều tiền và công sức (để chuẩn bị mua sắm đồ lễ và tổ chức chiêu đãi khách mời v.v...). Nếu so sánh với các sự kiện mừng nhà mới, giỗ chạp hay đầy tháng, một buổi lễ làm *Then* (nếu không chú ý tiết kiệm) cũng tiêu tốn một số tiền tương đương. Tổ chức lễ làm *Then* tại gia đình với những người ít có điều kiện kinh tế sẽ khó thực hiện.

Với nhiều cá nhân đang làm việc trong cơ quan nhà nước tại Văn Quan, thái độ đối với nghi lễ *Then* vẫn chưa thực sự cởi mở. Khi được hỏi liệu thực hành *Then* nên được coi là một hoạt động tôn giáo tín ngưỡng, một dạng văn hóa dân gian hay một dạng mê tín dị đoan, khá nhiều người được hỏi (có đến 40%) trả lời rằng: *Then* là một thực hành văn hóa dân gian truyền thống có nhiều yếu tố mê tín lạc hậu. Chỉ có một số ít (khoảng 10%) khẳng định *Then* là thực hành tôn giáo tín ngưỡng. Cái nhìn về *Then* như là một hình thức mê tín dị đoan vẫn

đang tồn tại, mặc dù hiện nay các thầy *Then* không bị cấm hành nghề và đưa đi học tập cải tạo như xảy ra trong quá khứ. Rõ ràng, có liên quan tới *Then* không phải là một lựa chọn không cần suy nghĩ, đặc biệt là với các cá nhân đang làm việc trong cơ quan nhà nước. Có lẽ người ta vẫn chưa thể quên chuyện *Then* đã từng bị cấm, và là lý do khiến một số người có liên quan phải chịu kỷ luật.

Những cá nhân đang làm việc trong cơ quan nhà nước, nếu cần thiết phải tổ chức một nghi lễ *Then*, để tránh những rắc rối có khả năng xảy ra, đã lựa chọn tổ chức tại nhà của cha mẹ và xa nơi ở hiện tại của họ. Nếu sự việc sau đó được báo cáo về cơ quan, họ có thể dễ dàng tránh liên quan trực tiếp. Tương tự như mọi người khác, các cá nhân đang công tác trong cơ quan nhà nước sẽ không bao giờ ngay lập tức tìm đến gặp thầy *Then* ngay khi vấn đề vừa phát sinh. Họ luôn hiểu rằng bất cứ ai, nếu càng chứng tỏ "sự miễn cưỡng" đối với nghi lễ *Then*, sẽ càng nhận được sự ủng hộ, đồng tình và cảm thông từ bạn bè, đồng nghiệp và những người xung quanh. Họ sẽ không bị coi là "mê tín" hay chấp hành kỷ luật kém.

Nghi lễ *Then* là lựa chọn cuối cùng trong danh sách mỗi khi một cá nhân có việc. Đây là một thực tế. Tuy nhiên, điều này không phải bởi vì nghi lễ *Then* kém "hiệu quả" so với các lựa chọn khác. Nghi lễ *Then* nếu được lựa chọn thường phụ thuộc vào nhiều lý do, liên quan tới đời sống xã hội, quy ước văn hóa, niềm tin dân gian hay những yêu cầu nhất định về thời gian, công sức và tiền bạc.

5. Kết luận

Tiếp cận nghi lễ *Then* từ góc nhìn của những người trong cuộc, phân tích và diễn giải động cơ của nghi lễ trong bối cảnh cụ thể của người Tày ở Văn Quan cho thấy mặc dù nghi lễ *Then* thường là giải pháp cuối cùng

cho các vấn đề của cuộc sống (ví dụ chăm sóc sức khỏe), nó không kém quan trọng so với các lựa chọn tương tự. Việc quyết định sẽ tổ chức một nghi lễ làm *Then* cho người bệnh sau khi đã tìm đến các phương thức chữa trị theo phương pháp Đông - Tây y có lẽ chỉ đơn giản là: *nếu không là một bác sĩ thì sẽ là một thầy Then*.

Trong thực tế cuộc sống, nghi lễ *Then* chỉ được lựa chọn nếu thực sự cần thiết, trong các tình huống "không thể khác được". Một người có bệnh trước tiên sẽ tìm đến các bác sĩ hoặc thầy thuốc nam. Họ làm như vậy bởi vì đó là thực hành quen thuộc, phổ biến và được thừa nhận trong xã hội hiện đại; bác sĩ và thầy thuốc Đông y là những người có "thẩm quyền" để đối phó với những tình huống bệnh tật. Tương tự như khi một người bị mất cấp, anh ta biết có thể đến nhờ cậy công an; hay khi xảy ra cháy nhà người ta sẽ gọi đơn vị cứu hỏa. Đó là thực hành mà tất cả các công dân của xã hội hiện đại, kể cả những người Tày ở Văn Quan, đã được "trang bị" để ứng phó trong cuộc sống. Thông thường những người bị ốm/bệnh ở Văn Quan sẽ không nghĩ đến một nghi lễ *Then* ngay lập tức, tại thời điểm phát bệnh, họ chỉ nghĩ đến khả năng này sau khi đã sử dụng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại. Đó cũng là lý do tại sao nghi lễ *Then* thường có mặt muộn hơn. Ngoài ra, nghi lễ *Then* luôn gắn với việc thỉnh mời linh hồn của những người đã mất (*phi*) và theo quan niệm dân gian, đây không hẳn là việc tốt. Tổ chức một nghi lễ làm *Then* không có lý do chính đáng sẽ chẳng bao giờ là lựa chọn sáng suốt. Một cá nhân cần phải xem xét kỹ tất cả mọi 'tín hiệu có thể' trước khi đưa ra quyết định cuối cùng. Anh ta/chị ta sẽ cần nhớ lại xem điều gì gần đây đã xảy ra với họ và cố gắng "luận giải", tức "làm cho có ý nghĩa" thông qua các tri thức văn hóa của bản thân. Anh ta

cũng sẽ đi gặp thầy *Then* để xem bói. Và, như thường thấy, một nghi lễ chỉ được thực hiện nếu được khẳng định bởi thầy *Then*, cũng tương tự như một liệu pháp điều trị chỉ được đưa ra sau khi bác sĩ khám và chuẩn đoán.

Lựa chọn tổ chức một nghi lễ *Then* chịu sự chi phối của những yếu tố tiền bạc, thời gian và công sức. Như đã nhắc tới ở trên, một nghi lễ làm *Then* tiêu tốn nhiều công sức để chuẩn bị. Ngay sau khi xác định được thời điểm tổ chức, gia chủ của buổi lễ sẽ có một danh sách dài các công việc cần làm. Họ phải sắm sửa lễ vật hoặc những vật dụng cần thiết phục vụ cho buổi lễ. Họ cùng thảo luận trong gia đình để phân công công việc; ai sẽ làm cái gì và làm ra sao. Họ gửi lời mời tới bạn bè, hàng xóm thân thiết và họ hàng nội ngoại. Sau đó, vào ngày lễ chính, mặc dù luôn có sự giúp đỡ của bạn bè người thân, cả gia đình chủ lễ vẫn vô cùng bận rộn...

Với một người đang làm việc trong cơ quan nhà nước, lựa chọn tổ chức một nghi lễ làm *Then* có thể rất khó, ngoại trừ họ cảm thấy bất buộc phải thực hiện. Dù rằng thực hành *Then* hiện nay không bị cấm đoán, nó chưa bao giờ thoát khỏi nhãn mác "mê tín dị đoan". Chưa một văn bản chính thức nào của địa phương khẳng định điều đó. Từ thực tế này, không ai có thể dám chắc rằng việc cấm đoán *Then* sẽ không xảy ra thêm lần nữa. Đối với một số người, những lo lắng về hậu quả có thể xảy ra của việc lựa chọn tổ chức nghi lễ *Then* tại nhà vẫn còn hiện hữu.

Các nghi lễ *Then*, không còn nghi ngờ, có ý nghĩa quan trọng đối với nhiều người dân tại Văn Quan. Nó cũng giống như các thực hành tôn giáo truyền thống khác trong xã hội hiện đại sẽ tiếp tục tồn tại. Như học giả Tanabe và Keyes (2002: 9) đã khẳng định, xã hội hiện đại dù có các lợi thế về y tế và khoa học, vẫn

tồn tại nhiều "bất ổn, căng thẳng và đau khổ không thể được giải quyết thỏa đáng". Những thực hành truyền thống như *Then* do đó vẫn tạo được cho mình vị trí quan trọng bởi vì để giải quyết các khủng hoảng cá nhân và xã hội, người ta sẽ không tìm đến một tôn giáo bất kỳ; ngược lại, họ sẽ tìm đến một thực hành cụ thể, gần gũi và thấm đẫm các ý nghĩa văn hóa truyền thống. Và, trong trường hợp của người Tày ở Văn Quan, điều này có nghĩa là lựa chọn các nghi lễ làm *Then*. ■

Chú thích

(1) Nguồn: http://www.nytimes.com/2009/09/20/us/20shaman.html?_r=1&scp=1&sq=the%20doctor%20for%20disease.%20a%20shaman%20for%20the%20soul&st=cse, ngày truy cập 9/ 2009.

(2) Xem thêm Joachim Shliesinger (1997: 57), Marilyn Gregerson and Dorothy Thomas, chủ biên (1980: 201) và Viện Dân tộc học 1992.

(3) Xem thêm: Bế Viết Đăng (1996); và Lã Văn Lô và Hà Văn Thư (1984).

(4) <http://www.telegraph.co.uk/news/health/news/7044550/Too-much-choice-leaving-us-bewildered-and-depressed.html>, ngày truy cập 23 tháng 11 năm 2015.

Tài liệu tham khảo

1. Bế Viết Đăng (1996), *Các dân tộc thiểu số trong sự phát triển kinh tế xã hội ở miền núi*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Viện Dân tộc học (1992), *Các dân tộc Tày Nùng ở Việt Nam*, Viện Dân tộc học xb, Hà Nội.
3. Schliesinger, Joanchim (1997), *Hill Tribes of Vietnam*, Vol. 2. Thailand: White Lotus.
4. Keyes, Charles (2002), "The Peoples of Asia: Science and Politics in Ethnic Classification in Thailand, China and Vietnam," *Journal of Asian Studies*, 61.4: 1163-1203.
5. Lã Văn Lô - Hà Văn Thư (1984), *Văn hóa Tày, Nùng*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội.
6. Tanabe, Shigeharu (2002), "The Person in Transformation: Body, Mind and Cultural Appropriation," trong *Cultural Crisis and Social Memory: Modernity and Identity in Thailand and Laos*. London: Routledge Curzon. Tr. 43-67.
7. Gregerson Marilyn và Dorothy Thomas chủ biên (1980), *Notes from Indochina on Ethnic Minority Culture*. Dallas, Texas: SIL Museum of Anthropology.